TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2019/HSST
Ngày: 27/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Hợp

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Nguyên - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2019/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn S: sinh năm 1992; HKTT: Xóm Quyết Thành, xã Diễn Bích, Hện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: lang thang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 11/12; Con ông: Trần Văn T; Con bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Phạm Thị Thảo L (ly hôn); Con là: Trần Minh P; Tiền án, tiền sự: không

Danh chỉ bản số 58 ngày 05/01/2019 do Công an quận Hai Bà Trưng lập; bị bắt ngày 03/01/2019, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa

*** Người bào chữa**: ông Lê Đức Thắng – Luật sư Văn phòng Luật sư Lê và cộng sự.

Có mặt tại phiên tòa

*** Những người bị hại:**

Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1993, trú tại: Số M ngõ 41 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hoàng Khắc T; sinh năm 1993; địa chỉ: Số S ngõ 88 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Có mặt tại phiên tòa

2. Chị Bạch Thị N; sinh năm 1991; địa chỉ: Số S ngõ 88 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Có mặt tại phiên tòa

3. Anh Nguyễn Xuân T; sinh năm 1978; địa chỉ: Số M Trần Đại Nghĩa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

* Người làm chứng:

1. Anh Đinh Công D; sinh năm 1991; địa chỉ: ngõ H phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa

2. Chị Phạm Thị H; sinh năm 1991; địa chỉ: Số M Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa

3. Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm Bích Thái 2, xã Nghĩa Thái, Hện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa

4. Anh Lê Văn N; sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Đoàn Đào, xã Đoàn Đào, Hện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Vắng mặt tại phiên tòa

Nội dung vụ án:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án quá trình điều tra, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S và chị Bạch Thị N (*sinh năm: 1991, trú tại: số C ngõ 103 đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội*) cùng làm nhân viên tại quán

Massage Đ số M phố Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khoảng 12 giờ 30 ngày 09/5/2018, trong lúc nghỉ trưa giữa S và N xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Do bị S dùng tay phải đấm vào lưng nên N đã gọi điện cho anh rể là Nguyễn Xuân T (*sinh năm: 1978, trú tại: số N Trần Đại Nghĩa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội*) và chồng là Hoàng Khắc T (sinh năm: 1993, trú tại: số C ngõ 103 đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội) thông báo sự việc.

Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, T cùng với một người bạn tên Bình (*hiện chưa xác định được nhân thân*) đến quán Massage Đ tìm S. Tại tầng 1 của quán Đ, T hỏi S lý do đánh chị N và yêu cầu quỳ xuống xin lỗi. Do N nói không cần quỳ mà chỉ cần xin lỗi nên T dùng tay phải tát 01 cái vào mặt S rồi cùng Bình đi về. Khoảng 05 phút sau, Hoàng Khắc T cùng bạn là Nguyễn Minh H (*sinh năm: 1993, trú tại: số M ngõ 41 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội*) đến quán Massage Đ tìm gặp S. Thấy S đang ngồi trên ghế băng tại tầng 01, T dùng tay tát nhiều lần vào mặt S.Trong lúc bị T đánh, S ôm đầu cúi xuống thì nhìn thấy 01 con dao (*loại dao gấp, phần chuôi dao bằng kim loại có ốp gỗ, lưỡi dao kim loại màu đen có mũi nhọn, phần lưỡi dao có chiều dài 11cm, phần rộng nhất 02 cm*) ở dưới gầm bàn lễ tân. Khi bị T túm tóc, kéo áo bắt đứng dậy đi ra ngoài cửa quán nói cHện, S lấy tay trái nhặt dao rồi đưa qua tay phải cho vào túi quần phải.H đi phía sau dùng tay đẩy lưng S bắt đi theo T.

Tại vỉa hè trước cửa quán Massage Đ, T chửi và dùng hai tay đấm nhiều cái vào mặt S khiến S không chống đỡ mà chỉ lấy tay che mặt. Chứng kiến sự việc, anh Đinh Công D (*sinh năm: 1991, trú tại: Ngõ H phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội*) vào ôm can kéo S ra thì T hô"*H ghì cổ nó xuống*". Khi H dùng hai tay ấn cổ S xuống để cho T đánh thì S vùng ra được khỏi người D, lùi lại một bước, dùng tay phải lấy con dao gấp trong túi quần rồi dùng tay trái mở phần lưỡi dao giơ về phía trước. Thấy S cầm dao, T và H bỏ chạy về hướng phố Nguyễn Đình Chiểu thì bị S cầm dao đuổi theo. Chạy được khoảng 3 mét, H cúi xuống dưới đất nhặt một thanh gậy gỗ dài khoảng 50 cm rồi quay người lại phía sau thì bị S đuổi kịp. S cầm dao trên tay phải đâm 01 nhát vào mạn sườn trái của H. Bị đâm, H lấy hai tay giữ tay cầm dao của S còn T nhặt một thanh gỗ dài khoảng 1 mét ở đường chạy tới vụt vào người S. S rút dao ra khỏi người anh H đưa cho anh Đinh Công D rồi bỏ trốn. Nguyễn Minh H được quần chúng nhân dân đưa đi Bệnh viện Thanh Nhàn cấp cứu.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Điều tra thu giữ 01 con dao là tang vật của vụ án và 01 USB lưu giữ hình ảnh vụ việc tại tầng 1 quán Masage Đ do anh Đinh Công D và quản lý quán Masage Đ là chị Bùi Thu Hà giao nộp.

Thương tích của anh Nguyễn Minh H: Căn cứ giấy chứng nhận thương tích số 125/CN ngày 14/6/2018 của Bệnh viện Thanh Nhàn:*"Vết thương ngực bụng: rách cơ hoành, thủng lách và thận trái"*.Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích

số 601/TTPY ngày 28/6/2018 của Trung tâm pháp y Hà Nội xác định *"Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 53% tính theo phương pháp cộng lùi. Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên"*.

Ngày 03/01/2019,Trần Văn S bị bắt theo quyết định truy nã. Quá trình điều tra, S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Khi bị T đánh, S cúi đầu để tránh thì nhìn thấy con dao gấp dưới gầm bàn lễ tân nên đã lấy dao cất vào túi quần, mục đích sẽ đâm T và H nếu tiếp tục bị đánh. S dùng dao đâm vào người H với mục đích gây thương tích, không nhằm tước đoạt tính mạng của H. Quá trình bị T, T và H đánh, do thương tích nhẹ nên S từ chối khám thương, từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Nguyễn Minh H khai được Hoàng Khắc T nhờ dùng xe máy chở đến quán Masage Đ, khi T hô "*H ghì cổ nó xuống*" thì H đã dùng hai tay ghì cổ S xuống để cho T đánh. Nguyễn Minh H yêu cầu S bồi thường số tiền 150.000.000 đồng,đề nghị xử lý S theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định khi bị S đánh, chị Bạch Thị N chỉ gọi điện thông báo sự việc, không bảo T và T đến đánh S nên Cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý. Về thương tích do bị S đánh, do thương tích nhẹ nên chị N từ chối khám thương, từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với hành vi đánh Trần Văn S của Nguyễn Xuân T, Hoàng Khắc T và Nguyễn Minh H. Quá trình giải quyết vụ án, Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T, T và H về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác",quy định tại Điểm e Khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 105/CT/VKS-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố Trần Văn S về Tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H số tiền 100 triệu đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao thu giữ của bị cáo.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm:

Về tội danh: Nhất trí việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Mong hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân phạm tội của bị cáo là từ hành vi vi phạm pháp luật của người bị hại và người liên quan. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố bị cáo đi biển bị mất sớm, bị cáo đã ly hôn vợ và nuôi con nhỏ; bị cáo phải nhờ mẹ trông con để ra Hà Nội làm ăn kiếm tiền gửi tiền cho mẹ nuôi con. Tại phiên tòa, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần tổn thất cho người bị hại. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu vì nguyên nhân phạm tội là do hành vi có lỗi của phía người bị hại, các yêu cầu dân sự khác xem xét theo quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Người bị hại tại phiên tòa giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng); đã nhận 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền bồi thường của bị cáo, yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn thiếu. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì do phía bị hại cũng có lỗi.

Nhận định của Hội đồng xét xử:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người bào chữa bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 09/5/2018, tại khu vực trước cửa quán Masage Đ, số M phố Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Trần Văn S có hành vi dùng dao nhọn đâm vào người anh Nguyễn Minh H gây tỉ lệ tổn hại sức khỏe là 53% tính theo phương pháp cộng lùi.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác. Vì mâu thuẫn với chị N ban đầu. Anh T (chồng chị N) và bị

cáo đã có lời qua tiếng lại với nhau, anh T đã dùng chân tay không đánh bị cáo. Người bị hại là anh H có vào ấn đầu bị cáo xuống. Bị cáo rút dao ra thì được mọi người can ngăn, người bị hại đã chạy đi nhưng bị cáo vẫn dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 53%.Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo về Tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Bị báo phạm tội do bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra.Tại phiên tòa bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo đi biển bị mất sớm, bị cáo đã ly hôn vợ và nuôi con nhỏ; bị cáo phải nhờ mẹ trông con để ra Hà Nội làm ăn kiếm tiền gửi tiền cho mẹ nuôi con. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Về bồi thường thiệt hại:

* Chi phí cho việc cứu chữa: anh H yêu cầu bồi thường 11.798.000 đồng, đều cung cấp các hóa đơn, chứng từ của bệnh viện đầy đủ nên chấp nhận yêu cầu buộc bị cáo bồi thường cho anh H số tiền 11.798.000 đồng.

* Thu nhập thực tế bị giảm sút:

Anh H yêu cầu bồi thường 7 tháng nghỉ làm là 7x15.000.000 đồng = 105.000.000 đồng.

Thực tế, Anh H nằm viện từ ngày 9/5/2018 đến 15/5/2018 là 7 ngày x 577.000 đồng = 4.039.000 đồng

Do thương tích của anh H là 53% nên anh H phải có thời gian nghỉ để phục hồi sức khỏe, chấp nhận anh H được nghỉ 2 tháng sau khi ra viện để phục hồi sức khỏe, thu nhập bị mất là 2 tháng x 15.000.000 = 30.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H số tiền 34.039.000 đồng.

* Chi phí cho người chăm sóc: Quá trình anh H nằm viện, anh không tự phục vụ được, bố anh H phải nghỉ làm để chăm sóc anh. Bố anh H làm xe ôm mỗi ngày thu nhập 200.000 đồng x 7 ngày = 1.400.000 đồng, chấp nhận yêu cầu này của anh H.

* Tiền tổn thất tinh thần: anh H yêu cầu bồi thường 30.000 đồng, do thương tích 53%, tỷ lệ thương tích lớn, ảnh hưởng tới sức khỏe nên chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng, tương đương 7 tháng lương tối thiểu (4.180.000 đồng x7 tháng).

Buộc bị cáo S phải bồi thường cho anh H tổng số tiền: 77.237.000 đồng (bảy bảy triệu hai trăm ba bảy nghìn đồng), trừ đi số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) bị cáo đã bồi thường tại phiên tòa. Bị cáo Trần Văn S phải bồi thường cho anh H số tiền còn lại: 67.237.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Quyết định

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm "Tội Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Trần Văn S** 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2019.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Trần Văn S phải bồi thường cho anh Nguyễn Minh H số tiền 67.237.000 (sáu bảy triệu hai trăm ba bảy nghìn) đồng.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao gập

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.361.850 đồng (ba triệu ba trăm sáu mốt nghìn tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

Bị cáo, Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM.Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ

Lương Thị Thu Hà